

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật mang tính kỹ thuật thuần túy và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp dịch vụ (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Chủ đầu tư: **Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Kon Tum.**
- Tên gói thầu: Cung cấp vé xổ số truyền thống 6 tháng cuối năm 2026.
- Tên dự án/ dự toán mua sắm: Cung cấp vé xổ số truyền thống 6 tháng cuối năm 2026
- Địa điểm thực hiện: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Kon Tum; Địa chỉ: Số 198 Bà Triệu, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.
- Quy mô dự toán mua sắm: Cung cấp 78.000.000 vé xổ số truyền thống 6 tháng cuối năm 2026
- Giá gói thầu đã bao gồm thuế GTGT 8%, phí và lệ phí có liên quan.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng, trong nước.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 06 tháng (180 ngày).
- Nguồn vốn: Nguồn vốn của Công ty.
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.

2. Mục tiêu công việc: Thiết kế, in ấn, hoàn thiện và cung cấp vé xổ số truyền thống 6 tháng cuối năm 2026 theo đúng yêu cầu.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu kỹ thuật

STT	Danh mục	Mô tả dịch vụ kỹ thuật
1	Vé xổ số truyền thống thông thường	Vé xổ số truyền thống thông thường <ul style="list-style-type: none">- Loại giấy: Giấy Fort Thái, định lượng 80gr/m².- Kích thước tờ vé (16,0 x 6,4)cm: Trong đó phần vé (13 x 6,4) cm, phần cùi vé (3 x 6,4)cm.- Mặt trước tờ vé: In 4 màu gồm hình ảnh, các thông tin của tờ vé, số dự thưởng. Số dự thưởng gồm 4 dãy số, mỗi dãy số

STT	Danh mục	Mô tả dịch vụ kỹ thuật
		<p>gồm 6 chữ số.</p> <p>+ 01 dãy số lớn theo chiều ngang tờ vé, cao 9mm in trên bản kẽm Offset bằng mực đỏ pha dạ quang, trên thân mỗi chữ số lớn có các chữ số nhỏ, dưới mỗi chữ số lớn có phần dịch chữ bằng tiếng Việt cho mỗi chữ số.</p> <p>+ Phần thân vé in 01 dãy số nhỏ theo chiều ngang, cao 4mm bằng mực đỏ pha dạ quang, dưới mỗi chữ số có phần dịch chữ bằng tiếng Việt cho mỗi chữ số.</p> <p>+ Trên đường giáp lai giữa vé và cùi vé in 01 dãy số lớn cao 8mm bằng mực đỏ theo chiều dọc trên nền họa tiết giáp lai.</p> <p>+ Phần cùi vé gồm 01 dãy số in mực màu đỏ cao 5mm theo chiều ngang và các thông tin chính của tờ vé để đối chiếu.</p> <p>- Mặt sau tờ vé: In 01 màu xanh gồm: Cơ cấu giải thưởng, quy định cần biết và thông tin chỉ dẫn về Công ty, mộc giáp lai và mã vạch.</p> <p>- Mẫu thiết kế tờ vé từng kỳ do đơn vị in chế bản và trình Công ty phê duyệt trước khi thực hiện in.</p> <p>- Cặp vé: Đơn vị in xếp cặp vé theo đúng yêu cầu của Công ty, bắt cặp 03 (ký hiệu A,B,C) đóng mỗi tập 30 vé. Cặp vé và cùi vé đủ số lượng. Bấm ghim chắc chắn cho từng cặp vé và cùi vé. Không lẫn lộn vé và cùi của cặp này sang cặp khác.</p> <p>- Đảm bảo tuyệt đối không có lỗi kỹ thuật nhảy số.</p> <p>- Đóng gói và bao bì: Vé được đóng thành tập theo cặp vé, theo thứ tự liên tục và được cắt cùi, buộc dây thun. Tập vé số được đóng gói theo sê-ri và theo cặp vé, ngoài gói có nhãn hiệu ghi rõ: Ký hiệu, ngày tháng mở thưởng và số sê-ri phải đúng với vé gói bên trong và được đóng gói chắc chắn.</p>

Chủ đầu tư không cần nêu quy trình, phương pháp thực hiện dịch vụ cụ thể mà nhà thầu phải tuân theo. Nhà thầu được quyền đề xuất quy trình, phương pháp thực hiện mà nhà thầu thấy là thích hợp để thực hiện gói thầu.

3.2. Yêu cầu khác:

a. Độ chính xác của tờ vé số, mỹ thuật, kỹ thuật:

- Đảm bảo in chính xác các nội dung trình bày trên vé về cự ly, khoảng cách của các chữ, các dòng và xen định lề trái, lề phải, khoảng cách trên, dưới và khoảng cách giữa các hàng theo chiều ngang, chiều dọc đúng theo mẫu của Chủ đầu tư cung cấp trước khi in. Nhà thầu phát hành tạo mẫu cho từng kỳ vé trong một tháng với nội dung đúng theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Các mẫu vé của các kỳ liền kề nhau phải có màu sắc, hình ảnh khác biệt một cách rõ ràng không được giống nhau và phải chịu trách nhiệm về nội dung, hình ảnh đó trước pháp luật.

- Cỡ chữ và kiểu chữ, vị trí bố trí khung, biểu tượng, màu sắc, hoa văn in trên vé xổ số theo đúng mẫu gửi kèm theo maquette đã ký duyệt của Chủ đầu tư.

b. Về tính độc quyền:

- Nhà thầu chỉ được in đủ số lượng theo yêu cầu của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Kon Tum, không được in thêm ngoài số lượng với bất kỳ lý do nào.

- Các bản in thử, in sai, in thừa phải được hủy (có biên bản hủy) và không để lọt ra ngoài.

c. Yêu cầu về bảo hành và giám định:

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo hành chất lượng sản phẩm và giám định vé số thật, giả khi có yêu cầu của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Kon Tum.

d. Về lưu trữ:

- Nhà thầu có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ kỹ thuật để quản lý, đối chiếu.

- Trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, Chủ đầu tư có thể yêu cầu nhà thầu cung cấp tờ vé thật đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về giấy, độ chính xác, mỹ thuật, kỹ thuật, quy cách, bảo mật,... như đã nêu trong yêu cầu của E-HSMT.

e. Về trách nhiệm:

Mọi sự vi phạm nói chung hoặc những sai sót liên quan đến kỹ thuật in làm thiệt hại cho Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Kon Tum thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường 100% thiệt hại.

f. Giấy in vé số:

Chỉ dùng đúng một loại giấy in vé tại mục 3.1 Chương V. Không được tự ý thay đổi loại giấy in vé khi không được sự đồng ý của Chủ đầu tư. Nếu phát hiện sẽ bồi thường 100% giá trị thiệt hại.

Ghi chú: Trước khi ký hợp đồng thì Chủ đầu tư hoặc đại diện Chủ đầu tư có quyền đi kiểm tra trụ sở chính hoặc chi nhánh hoặc nhà xưởng có đặt trang thiết bị, máy móc, nhân sự để đảm bảo việc cung cấp dịch vụ phù hợp với tiến độ yêu cầu của E-HSMT. Trường hợp sau khi kiểm tra không phù hợp với theo yêu cầu thì Chủ đầu tư có quyền từ chối ký hợp đồng và Chủ đầu tư có quyền tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp khác.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

- 1. Giải pháp và phương pháp luận;*
- 2. Kế hoạch công tác.*

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.